TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 15-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Hiền**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Phương Tuyến**
Bà Bùi Thị Truyền

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Bảo Nhật Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Võ Văn C, sinh năm 1977 tại Ninh Hòa, Khánh Hòa

Nơi cư trú: Thôn Q, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Đ và bà Phạm Thị R; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

+ Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V

Địa chỉ: Thôn M, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo pháp luật ông Go Jin Y, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn M, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện theo ủy quyền của ông Go Jin Y là bà Nguyễn Lý Ngọc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn M, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Giấy ủy quyền lập ngày 20/8/2019.

Bà T vắng mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Phan Gia C, sinh năm 1964

Địa chỉ: T4, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Ông C vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.
Bà B vắng mặt tại phiên tòa.
** Người làm chứng:*
- Ông Phạm Minh T, sinh năm 1989
Nơi cư trú: Thôn T1, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Ông T vắng mặt tại phiên tòa.
- Ông Huỳnh Ngọc H, sinh năm
Địa chỉ: TDP H, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Ông H vắng mặt tại phiên tòa.
- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967
Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Ông N vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/5/2019, Võ Văn C mặc đồng phục giả làm công nhân và mang theo 01 ba lô bên trong có 02 mỏ lết rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N7 – 9663 đến thôn M, xã N, thị xã N với mục đích vào công ty H – V tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi gửi xe, C vào khu vực Dock 2 của công ty, quan sát thấy không có ai nên liền dùng mỏ lết mang theo sẵn mở lấy 02 van ống dẫn dầu bằng đồng trên con tàu đang đóng bỏ vào ba lô mang ra ngoài. Đến 19 giờ 10 phút cùng ngày, khi C ra đến cổng công ty thì bị bảo vệ phát hiện bắt quả tang và báo Công an đến làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐĐG ngày 10/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa kết luận: Tổng giá trị 02 van đồng bị trộm cắp là 3.500.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản trộm cắp đã thu hồi lại trả cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa thu giữ được:

- 02 van đồng thuộc sở hữu của Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V nên đã giao trả cho chủ sở hữu;

- 02 mỏ lết, 01 ba lo vải màu đen, 01 xe mô tô BKS 79N7 – 9663 hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-HS ngày 21/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Văn C về tội "Trộm cắp tài

sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo C mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

Về vật chứng vụ án:

- Tiêu hủy 02 mỏ lết, 01 ba lo vải màu đen;
- Đối với xe mô tô BKS 79N7 – 9663: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự: Giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa thông báo công khai trong thời hạn 01 năm để xác định chủ sở hữu xe mô tô BKS 79N7 – 9663; hết thời hạn trên mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe nêu trên thì sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo Võ Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn C khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa nên không có ý kiến tranh luận gì thêm và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phan Gia C, bà Nguyễn Thị B, người làm chứng ông Phạm Minh T, ông Huỳnh Ngọc H, ông Nguyễn Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, xét thấy việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết

luận bị cáo Võ Văn C đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", phần tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo không phải là công nhân của Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V nhưng đã sử dụng trang phục công nhân của công ty để tránh sự kiểm soát nhằm lén vào bên trong chiếm đoạt tài sản với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Cụ thể bị cáo đã chiếm đoạt tài sản của Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V 02 van đồng có trị giá 3.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân, bị cáo Võ Văn C là thành phần nhân dân lao động; chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản trộm cắp đã thu hồi lại trả cho chủ sở hữu. Đây là những tình tiết giảm nhẹ khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi xem xét mức hình phạt. Xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] **Về bồi thường dân sự:** Bị hại Công ty TNHH Nhà máy tàu biển H – V đã nhận lại tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] **Về vật chứng của vụ án**: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự:

- Tiêu hủy 02 mỏ lết, 01 ba lo vải màu đen.

- Đối với xe mô tô BKS 79N7 – 9663: Xét thấy xe mô tô BKS 79N7 – 9663, nhãn hiệu HONLEI, loại xe wave nữ màu xanh, số máy FMH – 34L201033, số khung DCH4AV001033 do bà Nguyễn Thị B đứng tên chủ sở hữu. Trong hồ sơ thể hiện xe mô tô này do ông Phan Gia C mua lại của một người khác trước đây (không nhớ rõ họ tên và giấy tờ mua bán không còn) sau đó khoảng năm 2017 bán lại cho Võ Văn C nhưng không có giấy tờ mua bán xe. Do đó chưa có căn cứ xác định bị cáo Võ Văn C là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô trên. Căn cứ Khoản 2 Điều 228 Bộ luật dân sự, giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa thông báo công khai trong thời hạn 01 năm để xác định chủ sở hữu xe mô tô BKS 79N7 – 9663, nhãn hiệu HONLEI, loại xe wave nữ màu xanh, số máy FMH – 34L201033, số khung DCH4AV001033; hết thời hạn trên mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe nêu trên thì sung quỹ Nhà nước.

[6] **Về án phí:** Bị cáo Võ Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Võ Văn C.

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Võ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự:

- Tiêu hủy 02 mỏ lết, 01 ba lo vải màu đen.

- Giao Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa thông báo công khai trong thời hạn 01 năm để xác định chủ sở hữu xe mô tô BKS 79N7 – 9663, nhãn hiệu HONLEI, loại xe wave nữ màu xanh, số máy FMH – 34L201033, số khung DCH4AV001033; hết thời hạn trên mà không xác định được ai là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe nêu trên thì sung quỹ Nhà nước.

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

* Về án phí: Buộc bị cáo Võ Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Võ Văn C được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND thị xã Ninh Hòa;*
- *Công an thị xã Ninh Hòa;*
- *Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Sở Tư pháp Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Thu Hiền